TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI** Số: 1239/2025/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b mục 1.3 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 1004/2025/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V.**

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng Bắc – Trưởng phòng.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Mai, ông Trương Tiến Đạt, ông Vũ Thế Tài, ông Vũ Đức Hiệp, ông Trần Hữu Hùng, ông Nguyễn Văn Nam, ông Vũ Kha Hoàng Thái, ông Đỗ Văn Tuấn, ông Lâm Đức Mạnh – Cán bộ xử lý nợ.

* Bị đơn: Anh **Tạ Quốc N,** sinh năm 1997.

HKTT và nơi cư trú: Phường H, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Tạ Quốc N còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V, tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/12/2025 là: 84.399.904 đồng (Tám mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm linh bốn đồng); Trong đó: Nợ gốc: 32.555.870 đồng; Nợ lãi: 51.844.034 đồng. Theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), theo hợp đồng tín dụng số 101-P-9499746 ngày 31/12/2021.

2. Ngân hàng TMCP V và anh Tạ Quốc N thỏa thuận:

2.1. Anh Tạ Quốc N thanh toán trả Ngân hàng TMCP V số nợ gốc và lãi theo lộ trình sau:

Chậm nhất ngày 31/12/2025 anh Tạ Quốc N tất toán toàn bộ khoản vay.

2.2. Kể từ ngày tiếp theo sau ngày 10/12/2025, anh Tạ Quốc N tiếp tục chịu tiền lãi và phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày anh Tạ Quốc N thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

2.3. Trường hợp anh Tạ Quốc N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc anh Tạ Quốc N thanh toán toàn bộ số nợ gốc, lãi còn lại của Hợp đồng tín chấp ký ngày 31/12/2021.

2.4. Về án phí DSST: Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí, được trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.700.000 đồng (Một triệu, bảy trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0011331 ngày 13/10/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Anh Tạ Quốc N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.109.900 đồng (Hai triệu, một trăm linh chín nghìn, chín trăm đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Phương